

Hà Đông, ngày 12 tháng 7 năm 2022

Số: 493/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số: 498/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/7/2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị P.L, sinh năm 1982; ĐKHKTT và trú tại: Phòng Y, tòa D, khu đô thị D.N, phường D.N, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Trần Trung K, sinh năm 1979; ĐKHKTT: Số nhà B, đội E, thôn XD, xã X.D, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Phòng Y, tòa D, khu đô thị D.N, phường D.N, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P.L và anh Trần Trung K.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:**

- Về con chung: Vợ chồng chị L anh K có 1 con chung là cháu Trần Đức A, sinh ngày 18/4/2017. Hiện con chung phát triển khỏe mạnh bình thường. Sau ly hôn, anh chị thống nhất để chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Anh K tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con số tiền là 3.000.000/tháng, tính từ tháng 7/2022 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

Hiện tại chị L xác định không có thai.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L tự nguyện nộp theo quy định 300.000 đồng án phí Ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0010304 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Nơi nhận:*

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thoa**